

Bản án số: **240/2019/HSPT**

Ngày: 10 - 9 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Tồn**

Các thẩm phán: Ông **Trương Minh Tuấn**

Ông **Trần quốc Cường**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Bùi Ngọc Đức**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Lê Quang Hiệp**, Kiểm sát viên.

Vào ngày 10 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 122/2019/TLPT-HS ngày 27 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo Huỳnh Minh H về tội “Tham ô tài sản”. Do có kháng cáo của bị cáo Huỳnh Minh H đối với bản án hình sự sơ thẩm số 02/2019/HS-ST ngày 21/01/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Minh H, sinh ngày 29 tháng 04 năm 1991 tại phường T2, quận T3, thành phố Đà Nẵng. Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Tổ 3, phường T2, quận T3, thành phố Đà Nẵng; chỗ ở trước khi bị bắt: Thôn 8, xã L1, huyện B1, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Quản lý cửa hàng; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh T4 và bà Nguyễn Thị Mỹ H1; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 20 tháng 9 năm 2018, sau đó bị tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình; có mặt.

2.1. Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Huỳnh Minh H theo yêu cầu của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng: Luật sư **Trương Văn B**, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Bình; có mặt.

- *Người bị hại:* **Công ty trách nhiệm hữu hạn M**; Trụ sở cửa hàng tại: Thôn 8, xã L1, huyện B1, tỉnh Quảng Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Trần Nguyễn Nhựt K**, chức vụ: Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn M; Cư trú tại: K61/11 đường 3 tháng 2, phường T5, quận H2, thành phố Đà Nẵng; vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền:

1. Ông **Trần Nguyễn Nhựt K2**, chức vụ: Phó Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn M; Cư trú tại: K206/22 đường Đ, phường T5, quận H2, thành phố Đà Nẵng; có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bà **Võ Thị L**, chức vụ: Nhân viên Công ty trách nhiệm hữu hạn M; Trụ sở cửa hàng tại: Thôn 8, xã L1, huyện B1, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà **Nguyễn Thị Lệ T**; vắng mặt.

2. Bà **Nguyễn Thanh T1**; vắng mặt.

3. Bà **Đinh Thị P**; vắng mặt.

4. Ông **Huỳnh Viết M1**; vắng mặt.

5. Bà **Võ Thị L**; có mặt.

6. Ông **Nguyễn Anh K1**; vắng mặt.

Là nhân viên Công ty trách nhiệm hữu hạn M; Trụ sở cửa hàng: Thôn 8, xã L1, huyện B1, tỉnh Quảng Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) M là doanh nghiệp ngoài Nhà nước, có trụ sở chính tại Thôn 8, xã L1, huyện B1, tỉnh Quảng Bình hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty TNHH hai thành viên trở lên, mã số doanh nghiệp 31000975894, do Phòng đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Bình cấp, đăng ký lần đầu ngày 11 tháng 4 năm 2014, đăng ký thay đổi lần 2 ngày 17 tháng 3 năm 2015. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Nguyễn Nhựt K - Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc. Từ năm 2016, Công ty TNHH M giao cho Huỳnh Minh H làm quản lý Cửa hàng 24 H dưới sự giám sát của ông Trần Nguyễn Nhựt K2. Từ tháng 4 năm 2018, Công ty TNHH M giao cho Huỳnh Minh H độc lập chịu trách nhiệm quản lý, tuyển chọn nhân sự, quản lý trong kinh doanh, kết sất đọng tiền của Công ty và báo cáo kinh tế về Công ty.

Lợi dụng chức vụ quản lý độc lập về tài sản và tiền trong kinh doanh, từ tháng 4 năm 2018 đến tháng 9 năm 2018, Huỳnh Minh H đã chiếm đoạt của Công ty TNHH M số tiền 2.227.626.450 đồng để tiêu xài cá nhân và làm tài sản riêng.

Cụ thể: Từ tháng 7 năm 2018 đến tháng 8 năm 2018, H đã lấy 177.400.264 đồng để chơi trò chơi điện tử.

Từ ngày 05 tháng 9 năm 2018 đến ngày 08 tháng 9 năm 2018, H lấy 1.450.000.000 đồng nộp vào tài khoản của mình mang tên Huỳnh Minh H mở tại Ngân hàng TMCP V, chi nhánh tỉnh Quảng Bình để làm tài sản riêng, gồm có:

- Tài khoản số 161876968: Ngày 05 tháng 9 năm 2018 nhập 250.000.000 đồng; Ngày 08 tháng 9 năm 2018 nhập 200.000.000 đồng.

- Tài khoản số 161876968: Ngày 05 tháng 9 năm 2018 nhập vào 1.000.000.000 đồng;

Ngày 08 tháng 9 năm 2018, H lấy 139.000.000 đồng mang theo để tiêu xài cá nhân như thuê khách sạn, mua vé máy bay đi vào thành phố Hồ Chí Minh, thuê căn hộ B15/19 chung cư Vũng Tàu - Melody, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu để trốn.

Ngoài ra, trong thời gian từ tháng 4 năm 2018 đến tháng 8 năm 2018, Huỳnh Minh H còn lấy số tiền 461.226.186 đồng để chi tiêu cá nhân hàng ngày.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 02/2019/HS-ST ngày 21/01/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh H phạm tội “Tham ô tài sản”.
2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 353; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38; Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Huỳnh Minh H.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh H 15 (mười lăm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 9 năm 2018, ngày bị cáo bị bắt tạm giữ sau đó bị tạm giam.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về cấm đảm nhiệm chức vụ, miễn hình phạt bổ sung, trách nhiệm dân sự, xử lý tang vật, án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 29/01/2019, bị cáo Huỳnh Minh H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin xem xét về tội danh vì bị cáo cho rằng bị cáo không phạm tội tham ô, chỉ lạm dụng tín nhiệm lấy tiền của siêu thị.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cho rằng gia đình có công cách mạng và được nhà nước tặng huân huy chương kháng chiến nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Đại diện viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị HĐXX chấp nhận đơn kháng cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét kháng cáo đề nghị xem xét lại tội danh của bị cáo Huỳnh Minh H thì thấy:

Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: Lợi dụng việc Công ty trách nhiệm hữu hạn M giao trách nhiệm, quyền hạn độc lập trong việc quản lý tiền từ hoạt động kinh doanh của Công ty, trong khoảng thời gian từ tháng 4/2018 đến tháng 9/2018, bị cáo Huỳnh Minh H đã có hành vi chiếm đoạt tổng số tiền 2.227.626.450đ của Công ty TNHH M mà mình có trách nhiệm quản lý. Tuy công ty TNHH M là doanh nghiệp ngoài Nhà nước nhưng các tài liệu, chứng cứ đã xác định, bị cáo Huỳnh Minh H là người có chức vụ quản lý của Công ty nhưng đã có hành vi chiếm đoạt số tiền 2.227.626.450đ mà chính bị cáo là người có quyền hạn quản lý. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tham ô tài sản”, giá trị tài sản chiếm đoạt trên 1.000.000.000đ nên đã phạm vào điểm a khoản 4 Điều 353 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội danh, khung hình phạt tương ứng là đúng pháp luật. Việc bị cáo kháng cáo cho rằng hành vi của bị cáo không phạm tội “Tham ô tài sản” mà phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” là không có căn cứ chấp nhận.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thấy rằng: Vì mục đích tư lợi bất chính, bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tiền của Công ty TNHH M mà mình có trách nhiệm quản lý để sử dụng cho mục đích cá nhân, phạm vào tội “Tham ô tài sản” với khung hình phạt đặc biệt nghiêm trọng nên cần phải nghiêm trị. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng đặc điểm nhân thân; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đã áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để tuyên phạt bị cáo mức án 15 năm tù là đúng pháp luật.

Tuy nhiên, trong vụ án này, mặc dù giá trị tài sản được xác định để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo H là 2.227.626.450đ nhưng trên thực tế

bị cáo chưa đạt được mục đích chiếm đoạt tiêu xài hết số tiền trên mà đã được Cơ quan chức năng kịp thời phát hiện, phong tỏa tài khoản để trả lại cho Công ty số tiền 1.451.715.652đ; đồng thời Huỳnh Minh H đã trả lại số tiền 160.000.000đ. Tại phiên tòa sơ thẩm, về phần trách nhiệm dân sự đại diện người bị hại Công ty TNHH M và bị cáo tự thương lượng giải quyết số tiền bị cáo còn phải bồi thường, nhưng sau khi xử sơ thẩm bị cáo đã chủ động tác động gia đình khắc phục thêm 100.000.000đ cho bị hại, thể hiện sự ăn năn hối cải của bị cáo về hành vi phạm tội của mình. Đồng thời gia đình bị cáo có ông Nội được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến, đây cũng là tình tiết mới cấp sơ thẩm chưa áp dụng.

Bị cáo là thành niên mới lớn do quen biết nên H được tuyển dụng nhân viên bảo vệ và đóng gói bao bì, cũng không có hợp đồng lao động, Trần Nguyễn Nhựt K2 với vai trò quản lý là (em ruột của Trần Nguyễn Nhật K người thành lập công ty Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc) người trực tiếp giao việc quản lý bằng miệng cho H trên cơ sở là niềm tin. Trong vụ án này lẽ ra cấp sơ thẩm cũng cần xem xét làm rõ đến trách nhiệm quản lý trực tiếp Trần Nguyễn Nhựt K2 vai trò của H chỉ là thứ yếu...; Mặt khác đây là chủ thể mới theo Bộ luật hình sự năm 2015 thì người có chức vụ quyền hạn trong các doanh nghiệp, tổ chức ngoài nhà nước cũng là chủ thể của tội Tham ô tài sản theo qui định tại điều 353 Bộ luật hình sự. Do nhận thức chưa đầy đủ dẫn đến phạm tội nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[3]. Do kháng cáo được chấp nhận bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Minh H, sửa án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Minh H.

1. Tuyên bố bị Huỳnh Minh H phạm tội: “Tham ô tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 353; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Huỳnh Minh H.

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Minh H 14 (mười bốn) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 9 năm 2018.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Huỳnh Minh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Quảng Bình;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Quảng Bình;
- Cơ quan CSTHAHS - CA tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Tồn